

Số: 63 /KH-UBND

Tân Ninh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Tân Ninh**

Căn cứ Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 265/KH/TU ngày 24/4/2025 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 12/9/2025 của Đảng ủy xã Tân Ninh về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã;

UBND xã Tân Ninh xây dựng Kế hoạch “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Tân Ninh với các nội dung cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân, đồng thời, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

### **2. Yêu cầu**

- Phong trào “Bình dân học vụ số” phải được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận thôn tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số.

- Công chức, viên chức, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tiên phong,

gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, khai thác triệt để ứng dụng công cụ, nền tảng hỗ trợ học tập.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng nhất là các nhóm yếu thế.

- Triển khai nhanh, rộng khắp, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên, kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực sử dụng nền tảng, dịch vụ số của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

## **II. NỘI DUNG PHONG TRÀO**

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về thể chế nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “Không ai bị bỏ lại phía sau” và “Người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực và huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã hội, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và các phong trào khác đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030.

## **III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

c) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

d) Phần đầu từ 80 % người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

e) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Truyền thông và tuyên truyền**

1.1. Thực hiện truyền thông sâu rộng tới các tầng lớp Nhân dân trên các phương tiện thông tin, truyền thông, trang thông tin điện tử của cơ quan Đảng, chính quyền, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

1.2. Phát huy vai trò của hệ thống tuyên truyền viên, huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào; phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong quá trình chuyển đổi số.

1.3. Hưởng ứng và triển khai sâu rộng "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số Quốc gia); kết hợp các hoạt động trực tiếp và trực tuyến trên địa bàn xã như: tổ chức các hội thảo, tọa đàm, hội nghị; hoạt động trải nghiệm, hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

1.4. Tham gia hưởng ứng, tuyên truyền Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” do xã tổ chức, tạo khí thế thi đua sôi nổi, đưa Phong trào “Bình dân học vụ số” trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục và phát triển sâu rộng, tạo đột phá trong nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân.

1.5. Tuyên truyền cán bộ và nhân dân nhận diện mã độc, bảo mật tài khoản, đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường số.

##### **2. Xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn**

2.1. Triển khai hướng dẫn về Khung kỹ năng số và việc đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp và người dân.

2.2. Hướng dẫn và triển khai công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

2.3. Hướng dẫn và triển khai các chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” (*tiến độ thực hiện theo hướng dẫn, quy định của Tỉnh*).

### **3. Xây dựng, triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số**

3.1. Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống (*tiến độ thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh*).

3.2. Cung cấp Đề cương hướng dẫn nội dung phổ cập kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng; cuốn cẩm nang phổ cập kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng.

3.3. Cập nhật các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập kỹ năng số đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh,...) theo hướng dẫn của Trung ương để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia (*tiến độ thực hiện theo hướng dẫn của Tỉnh*).

### **2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng**

**a. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước (thực hiện thường xuyên)**

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số và kỹ năng số, bao gồm kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị.

- Lồng ghép nội dung về chuyển đổi số, kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và các chương trình đào tạo, tập huấn khác theo quy định, nhằm từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

**b. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh (thực hiện thường xuyên)**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng số vào chương trình giảng dạy phù hợp với từng cấp học, đặc biệt chú trọng kỹ năng sử dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quá trình dạy và học.

- Khuyến khích trường trung học phổ thông phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở đào tạo nghề tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành theo mô hình “*Học từ làm việc thực tế*”, nhằm nâng cao năng lực số và chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu chuyển đổi số của địa phương.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn xã; phát triển các mô hình giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập, qua đó giúp học sinh từng bước hình thành, rèn luyện kỹ năng số.

- Phát huy vai trò xung kích của học sinh trong các hoạt động tình nguyện phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng, ưu tiên hỗ trợ người thân, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần lan tỏa hiệu quả chuyển đổi số đến toàn xã hội.

**c. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn xã**

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các

công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

#### ***d. Phổ cập kỹ năng số cho người dân (thực hiện thường xuyên)***

- Định kỳ hằng tuần tổ chức các buổi học cộng đồng nhằm trang bị kỹ năng số thiết thực cho người dân. Nội dung tập trung vào những kiến thức dễ hiểu, có thể áp dụng ngay trong cuộc sống hằng ngày, gắn với việc triển khai các đề án về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân chủ động học tập thông qua các nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOC).

- Huy động sự phối hợp giữa các thôn với Tổ chuyên đổi số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh để cử lực lượng tình nguyện viên, hội viên có hiểu biết công nghệ trực tiếp hướng dẫn người dân, đặc biệt là người cao tuổi, lao động phổ thông trong việc tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số cơ bản.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” dành cho người cao tuổi, chú trọng kỹ năng sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo đảm an toàn thông tin và tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình phù hợp theo từng nhóm đối tượng. Duy trì, nâng cấp Trang thông tin điện tử xã bảo đảm thân thiện, dễ sử dụng.

- Tăng cường hỗ trợ người nghèo, người yếu thế trong việc tiếp cận, sử dụng các nền tảng và dịch vụ số thông qua việc triển khai đồng bộ các chính sách an sinh số, nhằm thu hẹp khoảng cách số.

### **3. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số trong cộng đồng**

- Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Mô hình “Tổ chuyên đổi số cộng đồng”: Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ chuyên đổi số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các Chi đoàn thanh niên trên địa bàn xã thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyên đổi số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyên đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân

cấp hiện hành; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã và các kênh truyền thông mạng xã hội. Tăng cường lan tỏa thông tin bằng nhiều hình thức phong phú, dễ tiếp cận nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số.

- Tham mưu cho UBND xã hướng dẫn và tổ chức thực hiện “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia), lồng ghép các hoạt động trực tiếp và trực tuyến như: tọa đàm, hội thảo, lớp học kỹ năng số, trải nghiệm nền tảng số, giới thiệu dịch vụ số cho người dân.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổ chức thực hiện biên soạn tin, bài, tăng thời lượng phát thanh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số, chuyển đổi số, đặc biệt là kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo(AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo hạ tầng mạng, kết nối Internet phục vụ triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn.

- Hướng dẫn các thôn và Tổ chuyển đổi số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học tập kỹ năng số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

- Lồng ghép Phong trào “Bình dân học vụ số” vào Kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số của xã, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND xã định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, kết quả triển khai Phong trào; đề xuất giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

### **2. Văn phòng HĐND và UBND xã**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức công tác tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số” trên Trang thông tin điện tử của xã.

### **3. Phòng Kinh tế**

- Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu cơ chế, chính sách phù hợp để huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ triển khai phong trào trên địa bàn xã.

### **4. Công an xã**

- Phối hợp với Tổ chuyển đổi số cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và cơ quan

chuyên môn hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng định danh điện tử VNeID, thực hiện xác thực tài khoản mức độ 2 và tuyên truyền về mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”.

- Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID để truy cập, học tập trên nền tảng học trực tuyến “Bình dân học vụ số”, phục vụ phổ cập kỹ năng số, đảm bảo định danh và xác thực người học.

- Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong triển khai các hoạt động của Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn; phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công nghệ số.

- Tích cực lồng ghép nội dung của Phong trào vào các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số và cải cách hành chính theo hướng dẫn của cấp trên.

### **5. Các trường học trên địa bàn xã**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đóng góp về cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, đoàn viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - lực lượng xung kích và quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số của xã chủ động xây dựng Kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và Nhân dân trên địa bàn. Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ

chức chính trị - xã hội xã chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

### **8. Các thôn trên địa bàn xã**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại đơn vị, cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Tân Ninh. UBND xã yêu cầu các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị và các thôn trên địa bàn xã triển khai nghiêm túc nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện lồng ghép và báo cáo định kỳ về Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/cáo);
- T. trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (để b/cáo);
- Ủy ban MTTQ xã và các đoàn thể (p/ht/h);
- Các phòng, ban, đơn vị (T/hiện) ;
- Các thôn trên địa bàn xã (T/hiện);
- Lưu VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đăng Hà**

## PHỤ LỤC

### Phân công thực hiện các chỉ tiêu phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Tân Ninh

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH- UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Tân Ninh)

STT	Chỉ tiêu/Nội dung theo dõi	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2026	Thời gian thực hiện
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã	100% cán bộ, công chức, người lao động có kỹ năng số cơ bản	Thường xuyên
2	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.	Các trường Tiểu học, THCS trực thuộc	Hội Phụ huynh, Học sinh	100% học sinh được trang bị kỹ năng số	Thường xuyên
3	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã	100%	Thường xuyên
4	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi, kỹ năng số trên nền tảng VneID	Công an xã	Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã	95% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận	Thường xuyên
5	Người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số,	Phòng Kinh Tế	Doanh nghiệp, HTX DV Nông nghiệp xã	100% người lao động được tiếp cận kỹ năng số	

	sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng xuất lao động				
6	Tuyên truyền Phong trào “Bình dân học vụ số”	Phòng Văn hóa -Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội, MTTQ, các tổ chức đoàn thể	100% thôn triển khai tuyên truyền	Thường xuyên
7	Tổ chức Ngày hội toàn dân học tập số (10/10)	Phòng Văn hóa -Xã hội	Các ban, ngành, đoàn thể, Hội Khuyến học	Tổ chức ít nhất 01 hoạt động/năm	Tháng 10 hằng năm
8	Triển khai mô hình Tổ Công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn - hóa Xã hội	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã, thôn	100% thôn có Tổ hoạt động hiệu quả	Thường xuyên
9	Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”	Công an xã	Tổ Công nghệ số cộng đồng, người dân	Phấn đấu 100 % công dân từ 16 tuổi có VNeID	
10	Mô hình “Gia đình số”, “Chợ số - Nông thôn số”	Phòng Kinh tế	Ban quản lý chợ; Tổ Công nghệ số cộng đồng	Ít nhất 70% hộ gia đình tham gia	Thường xuyên
11	Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng	Công an xã	Văn phòng HĐND và UBND xã, các phòng, ban, các cơ quan, đơn vị liên quan	Không để xảy ra sự cố nghiêm trọng	Thường xuyên
12	Tổng hợp, theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện Phong trào	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị liên quan	Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian	Định kỳ, đột xuất